|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Quảng Ninh, ngày tháng 01 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

**và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phòng nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 118/TTr-SNV ngày 29 tháng 12 năm 2023 và Báo cáo thẩm định số 235/BC-STP ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Sở Tư pháp; ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 113/VP.UBND-TKTH ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh như sau:

“2. Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở:

a) Các tổ chức tham mưu giúp việc:

- Văn phòng;

- Thanh tra;

- Phòng Tổ chức, biên chế;

- Phòng Công chức, viên chức;

- Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên;

- Phòng Cải cách hành chính;

- Ban Thi đua - Khen thưởng;

- Ban Tôn giáo.

Ban Thi đua - Khen thưởng, Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh.

Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

c) Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm ban hành quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn thuộc Sở theo quy định hiện hành.

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng 01 năm 2024.

**Điều 3**. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh căn cứ quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Bộ Tư pháp;  - Bộ Nội vụ;  - TT. HĐND tỉnh;  - Sở Tư pháp;  - Trung tâm Thông tin (công báo);  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - V0, V1-3, VX6, TH2-5;  - Lưu: VT, TH1.  4b\_QĐ14 | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Vũ Văn Diện** |